

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 28 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu nâng cao năng suất và sử dụng có hiệu quả nguồn gen vịt Hòa Lan tại đồng bằng sông Cửu Long

Mã số: NVQG-2017/02

Thuộc: Chương trình Bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Mục tiêu chung:

Chọn được đàn vịt Hòa Lan có đặc điểm ngoại hình đặc trưng và cải thiện được năng suất, qua đó khai thác và phát triển nguồn gen vịt Hòa Lan bền vững và hiệu quả.

Mục tiêu cụ thể:

- Tạo được đàn hạt nhân vịt Hòa Lan với quy mô 250 mái sinh sản.
- Xây dựng được 02-03 mô hình (300-500 mái/mô hình) đàn sản xuất vịt Hòa Lan với quy mô 1.000 mái sinh sản.
- Xây dựng được quy trình chọn đàn hạt nhân và quy trình chăn nuôi vịt Hòa Lan sinh sản.
- Xây dựng được tiêu chuẩn cơ sở đàn hạt nhân và đàn sản xuất vịt Hòa Lan.
- Báo cáo đặc điểm ngoại hình, phân tích ADN và khả năng sản xuất của vịt Hòa Lan.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Hoàng Tuấn Thành

Ngày, tháng, năm sinh: 11/03/1973

Giới tính: Nam / Nữ:

Học hàm, học vị: Tiến sỹ

Chức danh khoa học: Nghiên cứu viên chính

Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Chăn nuôi Gia cầm VIGOVA
- Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ

Điện thoại: Cơ quan: 028.38942474 Mobile: 0903355003

Fax: 0283.38958864 E-mail: thanhvigova@yahoo.com

Tên tổ chức đang công tác: Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Chăn nuôi Gia cầm
VIGOVA - Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ

Địa chỉ tổ chức: 496/101 Dương Quảng Hàm – P.6 - Q. Gò Vấp – TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ nhà riêng: 212/1A Nguyễn Oanh – P.17 – Q. Gò Vấp – TP. Hồ Chí Minh

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:

Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ - Viện Chăn nuôi

Điện thoại: 0274.3739899 Fax: 0274.3739899

E-mai: iasvn@iasvn.vn

Địa chỉ: Khu phố Hiệp Thắng – P. Bình Thắng – TP Dĩ An – Tỉnh Bình Dương

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: Nguyễn Hữu Tinh

Số tài khoản: 3713.0.1052501.00000

Tại Kho bạc Nhà nước Dĩ An – Bình Dương

Mã ĐVQHNS: 1052501

Tên cơ quan chủ quản: Viện Chăn nuôi – Bộ Nông nghiệp & PTNT

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.920 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.400 triệu đồng

- Kinh phí từ nguồn khác: 520 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

- Bắt đầu: 09/2017 Kết thúc: 08/2021

- Thực tế thực hiện từ tháng 9/2017 đến tháng 02/2022

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: Quyết định số 2016/QĐ-BKHHCN ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đồng ý gia hạn thời gian thực hiện đề tài quỹ gen “Nghiên cứu nâng cao năng suất và sử dụng có hiệu quả nguồn gen vịt Hòa Lan tại Đồng bằng sông Cửu Long” mã số NVQG-2017/02 đến hết tháng 02/2022.

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

| Số TT | Họ và tên | Chức danh khoa học, học vị | Cơ quan công tác |
|--------------|-----------------------|-----------------------------------|---|
| 1 | Hoàng Tuấn Thành | Tiến sỹ | Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ |
| 2 | Nguyễn Thị Lan Anh | Thạc sỹ | Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ |
| 3 | Nguyễn Thị Hồng Trinh | Thạc sỹ | Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ |
| 4 | Đậu Văn Hải | Thạc sỹ | Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ |
| 5 | Nguyễn Thị Hiệp | Thạc sỹ | Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ |
| 6 | Bùi Thị Phượng | Thạc sỹ | Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ |
| 7 | Đỗ Thế Anh | Cử nhân | Phân Viện Chăn nuôi Nam bộ |
| 8 | Phạm Thị Như Tuyết | Thạc sỹ | Trung tâm nghiên cứu và phát triển Chăn nuôi Gia cầm VIGOVA |
| 9 | Nguyễn Đức Thỏa | BSTY | Trung tâm nghiên cứu và phát triển Chăn nuôi Gia cầm VIGOVA |
| 10 | Lê Văn Trang | BSTY | Trung tâm nghiên cứu và phát triển Chăn nuôi Gia cầm VIGOVA |

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

| Số TT | Tên sản phẩm | Số lượng | | | Khối lượng | | | Chất lượng | | |
|--------------|--------------------------|-----------------|-----|-----------|-------------------|-----|-----------|-------------------|-----|-----------|
| | | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt |
| 1 | Đàn hạt nhân vịt Hoà Lan | | x | | | x | | | x | |
| 2 | Đàn sản xuất vịt Hoà Lan | | x | | | x | | | x | |
| 3 | Tiêu chuẩn cơ sở đàn | | x | | | x | | | x | |

| | | | | | | | | | |
|---|---|--|---|--|--|---|--|--|---|
| | hạt nhân vịt Hòa Lan | | | | | | | | |
| 4 | Tiêu chuẩn cơ sở đàn sản xuất vịt Hòa Lan | | x | | | x | | | x |
| 5 | Quy trình chọn đàn hạt nhân vịt Hòa Lan | | x | | | x | | | x |
| 6 | Quy trình chăn nuôi vịt Hòa Lan sinh sản | | x | | | x | | | x |
| 7 | Báo cáo đặc điểm ngoại hình và khả năng sản xuất của vịt Hòa Lan | | x | | | x | | | x |
| 8 | Báo cáo kết quả phân tích ADN giống vịt Hòa Lan | | x | | | x | | | x |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian dự kiến ứng dụng | Cơ quan dự kiến ứng dụng | Ghi chú |
|----------|---|-------------------------------|---|---------|
| 1 | Đàn hạt nhân vịt Hoà Lan | Từ 3/2022 | Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Chăn nuôi Gia cầm VIGOVA; Trung tâm Nông nghiệp Ứng dụng Công nghệ cao Bến Tre. | |
| 2 | Đàn sản xuất vịt Hoà Lan | Từ 3/2022 | | |
| 3 | Quy trình chọn đàn hạt nhân vịt Hòa Lan | Từ 3/2022 | | |
| 4 | Quy trình chăn nuôi vịt Hòa Lan sinh sản | Từ 3/2022 | | |

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian ứng dụng | Tên cơ quan ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--------------|--------------------|----------------------|---------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Chọn được đàn hạt nhân vịt Hoà Lan có đặc điểm ngoại hình đặc trưng của giống, đồng thời các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của đàn vịt đã tăng 8-10% so với đàn giống cũ.

Đề xuất một số giải pháp khoa học về phương thức nuôi, mức ăn, chế độ dinh dưỡng và một số biện pháp thú y... nâng cao năng suất của đàn giống, qua đó góp phần phát triển chăn nuôi vịt bản địa nói chung, vịt Hoà Lan nói riêng một cách bền vững.

Đánh giá được sự sai khác di truyền của vịt Hoà Lan với các giống vịt khác có đặc điểm ngoại hình và phân bố địa lý tương đồng.

Phát triển đàn giống ở các nông hộ phục vụ cho sản xuất, giúp người dân chủ động con giống, giữ được nguồn gen quý.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Xây dựng được đàn hạt nhân và đàn sản xuất có ngoại hình đặc trưng, năng suất cao đã giúp người chăn nuôi tiếp cận được nguồn con giống có chất lượng đi kèm quy trình phù hợp từ đó người chăn nuôi vịt Hoà Lan nâng cao được hiệu quả chăn nuôi, đem lại lợi nhuận cao hơn so với giống vịt cũ đã nuôi trước đây.

3.2. Hiệu quả xã hội

Chọn được đàn hạt nhân thuần giống Hoà Lan tại cơ sở giữ giống, lưu giữ được nguồn gen quý, bảo tồn tính đa dạng sinh học. Xây dựng được đàn sản xuất có năng suất cao góp phần phát triển chăn nuôi bền vững tại các vùng nông thôn, tạo việc làm nâng cao thu nhập cho người chăn nuôi, tăng sản phẩm tiêu dùng, nâng cao chất lượng bữa ăn. Ngoài ra, áp dụng quy trình chăn nuôi vịt trên đệm lót sinh học, chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học đã góp phần giảm ô nhiễm môi trường, giảm sức lao động.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



Hoàng Tuấn Thành

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Tĩnh